TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2018/HSST
Ngày: 13/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn Nghiêm.

Ông Phan Thanh Sơn.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hồ Thị Thu Hiền.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa***: Ông Lê Thanh Đời - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2018/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ **Lê Vĩnh H**, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: X tổ 17, khu vực BDB, phường LT, quận BT, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: T xế; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 08/12;

Họ và tên cha: Lê Vì D – sinh năm 1961 (sống); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N – sinh năm 1961 (sống); Anh chị em ruột: 01 người, sinh năm 1982; Vợ: Đặng Ngọc B, sinh năm 1984; Con: 03 người, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2013;

Tiền sự, tiền án: không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/5/2018.

2/ **Đào Công T**, sinh năm: 1982;

Nơi cư trú: Y, tổ 11, khu vực BDA, phường LT, quận BT, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm thuê;

Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không;

Trình độ học vấn: 03/12;

Họ và tên cha: Đào Công C – sinh năm 1961 (sống); Họ và tên mẹ: Hà Thị U – sinh năm 1960 (sống); Anh chị em ruột: 02 người, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1989;

Tiền sự, tiền án: không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/5/2018.

3/ **Đặng Phước L** (Đen), sinh năm: 1995;

Nơi cư trú: XA, tổ 8, khu vực BPA, phường LT, quận BT, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: T xế; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ và tên cha: Đặng Quốc D – sinh năm 1976 (sống); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Mỹ L – sinh năm 1971 (sống); Anh chị em ruột: bị can là con duy nhất; Vợ: Phan Thị Mỹ H, sinh năm 1999; Con: không;

Tiền sự : 01 lần, ngày 27/12/2017 bị Công an phường BT xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đóng phạt cùng ngày;

Tiền án: không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/5/2018.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Đăng ký thường trú: 83/10 HVT, phường AC, quận NK, thành phố Cần Thơ;

2/ Phan Thanh L, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Thường trú số 27/8/12A, đường MĐC, phường AC, quận NK, thành phố Cần Thơ.

3/ Nguyễn Hoài T, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Thường trú: 47/1 đường BHN, khu vực X, phường BT, quận BT

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/5/2018 Lê Vĩnh H điện thoại nhờ Phan Thanh L thuê dùm xe ô tô. H tiếp tục gọi cho Đặng Phước L yêu cầu đi qua nhà Long lấy xe để đi mua Cần Sa. L đến nhà Long nhận xe ô tô biển số 83A-06062 màu trắng (do Long thuê lại

xe từ Nguyễn Hoài T trước đó giá 600.000 đồng/ngày, Thanh thuê xe của Nguyễn Thanh Qúy) rồi điều khiển về đón H và Đào Công T. Cả nhóm bàn bạc và thống nhất lên biên giới An Giang – Campuchia mua Cần Sa. Cả nhóm đi đến chợ Vĩnh Trung, (tổ 2, ấp Vĩnh Tâm, xã Vĩnh Trung, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang) gặp người tên Ô chưa rõ nhân thân (do H liên hệ trước). Tại đây H đưa Ô 40.000.000 đồng rồi hẹn chút quay lại lấy Cần Sa. Sau đó cả nhóm quay lại điểm hẹn thì Ô đưa 01 túi nilong màu đen có Cần Sa bên trong cho L, H điều khiển xe về Cần Thơ. Trên đường đi L đưa túi Cần Sa cho T, T giấu phía dưới ghế bên trái xe. Lúc này H đưa cho L điều khiển xe chở H và T cùng túi Cần Sa về hướng Cần Thơ. Khi đến Trạm thu phí trên Quốc lộ 91, thuộc khu vực 12, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, thời gian vào lúc 5 giờ 55 phút ngày 30/5/2018 thì bị lực lượng Công an phòng PC 47, Công an thành phố Cần Thơ kết hợp với Cảnh sát giao thông, Công an quận Ô Môn và Công an phường Châu Văn Liêm kiểm tra xe ô tô biển số 63A – 06062 phát hiện tạm giữ: 01 gói thảo mộc khô màu nâu có trọng lượng 5682,0 gram. Qua điều tra các đối tượng H, T L khai nhận là cần sa, mua từ Campuchia về sử dụng.

Qua khám xét khẩn cấp tại nhà của Lê Vĩnh H tạm giữ 01 gói thảo mộc khô màu nâu, trọng lượng 328,0 gram.

Tại kết luận giám định số 363/KL-PC54 ngày 05/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ xác định: Gói 1 thảo mộc khô màu nâu trong 06 bọc nilon là ma túy, tổng khối lượng 5682,0 gram, loại Cần Sa. Gói 2 thảo mộc khô màu nâu trong 01 bọc nilon là ma túy, tổng khối lượng 328,0 gram, loại Cần Sa.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 5636,0 gram; M2: 311,0 gram được niêm phong số 363G1/KL-PC54 và 363G2/KL-PC54.

Quá trình điều tra Lê Vĩnh H khai vận chuyển thuê cho người tên Lan (chưa rõ nhân thân và địa chỉ). Lan chuyển tiền và liên hệ với người tên Ô rồi điện thoại cho H yêu cầu đi nhận Cần Sa về chuyển lên thành phố Hồ Chí Minh cho Lan. Mỗi lần Lan cho H từ 1.000.000đ đến 5.000.000đ; H thuê Đào Công T và Đặng Phước L cùng đi vận chuyển ma túy, xong việc H cho ma túy T sử dụng và trả công cho L từ 1.000.000đ đến 2.000.000đ.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 bọc nilon màu đen, chứa 06 bọc nilon màu đen bên trong chứa cần sa trọng lượng 5636,0 gram; 01 điện thoại di động Nokia màu xám xanh model 1202 có sim; 01 điện thoại Nokia màu xanh đen model Ta-1010; tiền 8.575.000 đồng; 01 điện thoại Masstel, model: izi 103; 01 túi nilon màu đen

bên trong có chứa Cần Sa, trọng lượng 311,0 gram; 20 gói nilon không màu, có nẹp viền màu đỏ;

01 xe ô tô biển số 83A – 06062 hiệu Hon da, số loại City 1.5CVT, màu trắng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tên Nguyễn Thanh Qúy; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2497 062 của xe ô tô biển số 82A-06062 – đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Thanh Qúy.

Tại Bản cáo trạng số 80/CT-VKS-OM ngày 26 tháng 10 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Lê Vĩnh H, Đào Công T, Đặng Phước L có hành vi phạm tội và lý lịch như trên ra trước Tòa án nhân dân quận Ô Môn để xét xử về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo điểm d khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng.

Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 250; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bọc cần sa trọng lượng 5636,0 gram; 01 túi nilon màu đen bên trong có chứa Cần Sa, trọng lượng 311,0 gram; 20 gói nilon không màu, có nẹp viền màu đỏ;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu xám xanh model 1202; 01 điện thoại Nokia màu xanh đen model Ta-1010; 01 điện thoại Masstel, model: izi 103;

- Trả lại cho Lê Vĩnh H tiền Việt Nam 5.970.000 đồng.

- Trả lại cho Đào Công T 2.200.000 đồng.

- Trả lại cho Đặng Phước L 405.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối với người có quyền L, nghĩa vụ liên quan gồm Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Hoài T, Phan Thanh L vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và vật chứng thu giữ được.

Tại kết luận giám định số 363/KL-PC54 ngày 05/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ xác định: Gói 1 thảo mộc khô màu nâu trong 06 bọc nilon là ma túy, tổng khối lượng 5682,0 gram, loại Cần Sa. Gói 2 thảo mộc khô màu nâu trong 01 bọc nilon là ma túy, tổng khối lượng 328,0 gram, loại Cần Sa. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh Lê Vĩnh H, Đặng Phước L và Đào Công T phạm tội *" Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo điểm d khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận mua cần Sa của một người có tên là "Ô" nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ với số tiền là 40.000.000 đồng, số tiền này của bị cáo H nhận từ một người tên "Lan" không rõ họ tên và địa chỉ để mua cần sa rồi chuyển lên Sài Gòn cho "Lan", các bị cáo đang vận chuyển trên đường thì bị bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Để giáo dục và răn đe các bị cáo, đồng thời cũng góp phần đấu tranh loại tội phạm này, thiết nghĩ cần có mức án

tương xứng cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Các bị cáo đã đủ năng lực nhận thức và điều chỉnh hành vi, biết rõ tác hại và hậu quả của ma túy nhưng vì hám L mà các bị cáo xem thường pháp luật đây là lỗi cố ý trong việc phạm tôi. Các bị cáo cùng thống nhất với nhau từ việc thuê xe, đến việc cùng nhau đi đến tỉnh An Giang để mua cần sa. Như vậy, mức độ phạm tội của các bị cáo là như nhau, cùng thống nhất với nhau để mua cần sa và vận chuyển về Cần Thơ. Như vậy, về hình phạt đối với các bị cáo cũng tương tự nhau như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tai điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[6] Về tang vật: Như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Kiến nghị cơ quan điều tra công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xác minh làm rõ người tên "Ô" mà H khai là bán cần sa cho H để xử lý sau tránh bỏ lọt tội phạm.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: **Lê Vĩnh H, Đào Công T, Đặng Phước L** phạm tội ***"Vận chuyển trái phép chất ma túy".***

Áp dụng: Điểm d khoản 1 Điều 250; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lê Vĩnh H** 02 (hai) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 30/5/2018.

Áp dụng: Điểm d khoản 1 Điều 250; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đào Công T** 02 (hai) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 30/5/2018.

Áp dụng: Điểm d khoản 1 Điều 250; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đặng Phước L** 02 (hai) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 30/5/2018.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bọc cần sa trọng lượng còn lại sau khi giám định 5636,0 gram; 01 túi bên trong có chứa Cần Sa, trọng lượng 311,0 gram; 20 gói nilon không màu, có nẹp viền màu đỏ;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu xám xanh model 1202; 01 điện thoại Nokia màu xanh đen model Ta-1010; 01 điện thoại Masstel, model: izi 103;

- Trả lại cho Lê Vĩnh H tiền Việt Nam 5.970.000 đồng *(Năm triệu chín trăm bảy chục ngàn đồng).*

- Trả lại cho Đào Công T 2.200.000 đồng *(Hai triệu hai trăm ngàn đồng).*

- Trả lại cho Đặng Phước L 405.000 đồng *(Bốn trăm lẻ năm ngàn đồng).*

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Vĩnh H, Đào Công T, Đặng Phước L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)*.

Báo cho bị cáo, người có quyền L và nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền L nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phương Văn Chính

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- CA. Q Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ.